

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung để thay thế, cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-BNV ngày 14/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung để thay thế, cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 318/TTr-SNV ngày 22/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 18 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung để thay thế, cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm thực hiện:

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng quy định.

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định này, xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy trình nội bộ (nếu có sự thay đổi) đối với các thủ tục chưa được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nội vụ.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính bảo đảm kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, PCT UBND TP H.M.Cường;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Các phòng, đơn vị: TTPVHCCTP, NV&KTGS, Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, N.A.Tuấn.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐỂ THAY THẾ, CẮT GIẢM THÀNH PHẦN HỒ SƠ BẰNG DỮ LIỆU THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (18 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐỂ THAY THẾ THÀNH PHẦN HỒ SƠ BẰNG DỮ LIỆU (17 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
I. LĨNH VỰC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ (01 TTHC)								
1	1.013934	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ	- Thời hạn 10 ngày làm việc đối với cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ. - Thời hạn 03 ngày làm việc đối với cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ.	- Thời hạn 07 ngày làm việc đối với cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ. - Thời hạn 03 ngày làm việc đối với cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c. Thành phần, số lượng hồ sơ c.1. Đối với cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ - Đối với kinh doanh hạ tầng kỹ thuật để bảo quản hồ sơ, tài liệu lưu trữ giấy, tài liệu lưu trữ trên vật mang tin khác + Bản sao hợp lệ (bao gồm bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc bản sao chứng thực

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>điện tử hoặc bản sao đối chiếu với bản chính) giấy chứng nhận hoặc giấy phép tương đương với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp lệ khác theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật về doanh nghiệp (nếu có) <i>(Không yêu cầu tổ chức nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i></p> <p>- Đối với kinh doanh hạ tầng kỹ thuật để lưu trữ hồ sơ, tài</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>liệu lưu trữ số và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ</p> <p>+ Bản sao hợp lệ (bao gồm bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao đối chiếu với bản chính) giấy chứng nhận hoặc giấy phép tương đương với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp lệ khác theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật về doanh nghiệp (nếu có) <i>(Không yêu cầu tổ chức nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã</i></p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p><i>có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i></p> <p>c.2. Đối với cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ</p> <p>- Đối với trường hợp thay đổi tên doanh nghiệp được cấp phép theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi nhân sự chịu trách nhiệm trước pháp luật:</p> <p>+ Bản sao hợp lệ (bao gồm bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao đối chiếu với bản chính) giấy chứng nhận hoặc giấy phép tương đương với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								hợp lệ khác theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật về doanh nghiệp (nếu có) (Không yêu cầu tổ chức nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).
II. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (11 TTHC)								
1	2.002308	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung	Không quy định	19 ngày làm việc (trong đó UBND cấp xã: 07 ngày, Sở Nội vụ: 12 ngày)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	a) Thành phần hồ sơ: (2) Thanh niên xung phong chết từ ngày Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg đến ngày Thông tư số 24/2009/TT-BLĐTBXH có hiệu lực thi

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
		phong thời kỳ chống Pháp			công xã, phường, đặc khu.			hành và thanh niên xung phong không hưởng bảo hiểm y tế theo Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg. - Giấy khai tử do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp (<i>Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Giấy khai tử mà các thông tin trong Giấy khai tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố</i>).
2	1.010818	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc	17 ngày (trong đó: cấp xã 05 ngày, Sở Nội vụ 12 ngày)	8,5 ngày (trong đó: cấp xã 2,5 ngày, Sở Nội vụ 06 ngày)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ - Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (đối với trường hợp chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi) (<i>Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là trích</i>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
		tế bị địch bắt tù, đày						<i>lục khai tử mà các thông tin trong trích lục khai tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>
3	1.010819	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	17 ngày (trong đó: cấp xã 05 ngày, Sở Nội vụ 12 ngày)	8,5 ngày (trong đó: cấp xã 2,5 ngày, Sở Nội vụ 06 ngày)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ - Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (đối với trường hợp chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi) <i>(Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là trích lục khai tử mà các thông tin trong trích lục khai tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>
4	1.010820	Giải quyết chế độ người	17 ngày (trong đó: cấp xã 05 ngày, Sở Nội vụ 12 ngày)	8,5 ngày (trong đó: cấp xã 2,5	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố;	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/	c.1. Thành phần hồ sơ - Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (đối với trường hợp

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
		có công giúp đỡ cách mạng		ngày, Sở Nội vụ 06 ngày)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.		NQ-CP của Chính phủ	chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi) (Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là trích lục khai tử mà các thông tin trong trích lục khai tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).
5	1.010817	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	89 ngày (trong đó UBND cấp xã 05 ngày, Sở Nội vụ 24 ngày, Trung tâm Giám định y khoa thành phố 60 ngày).	44,5 ngày (trong đó UBND cấp xã 2,5 ngày, Sở Nội vụ 12 ngày, Trung tâm Giám định y khoa thành phố 30 ngày).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ b) Bản sao được chứng thực từ giấy khai sinh, trích lục khai sinh (Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được chứng thực từ giấy khai sinh, trích lục khai sinh mà các thông tin trong giấy khai sinh, trích lục khai sinh đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<i>liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>
6	1.010824	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	19 ngày (trong đó: UBND cấp xã 07 ngày, Sở Nội vụ 12 ngày)	9,5 ngày (trong đó: UBND cấp xã 3,5 ngày, Sở Nội vụ 06 ngày)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ a) Trợ cấp một lần, mai táng - Bản sao được chứng thực từ giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được chứng thực từ trích lục khai tử mà các thông tin trong trích lục khai tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố). b) Trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng: - Bản sao được chứng thực từ giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (Không yêu cầu cá

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p><i>nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được chứng thực từ trích lục khai tử mà các thông tin trong trích lục khai tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i></p> <p>- Bản sao được chứng thực từ giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với trường hợp thân nhân là con chưa đủ 18 tuổi (<i>Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được chứng thực từ giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh mà các thông tin trong giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được</i></p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<i>Cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>
7	1.010827	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	12 ngày	06 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ - Bản sao được chứng thực từ căn cước công dân hoặc giấy xác nhận của cơ quan đăng ký cư trú (<i>Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được chứng thực từ căn cước công dân mà các thông tin trong căn cước công dân đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>
8	1.010801	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	20 ngày	10 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ Trường hợp thân nhân là con chưa đủ 18 tuổi phải có thêm bản sao được chứng thực từ giấy khai sinh hoặc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
					công xã, phường, đặc khu.			trích lục khai sinh (<i>Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được chứng thực từ giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh mà các thông tin trong giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố</i>).
9	1.010825	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	17 ngày (trong đó UBND cấp xã 05 ngày, Sở Nội vụ 12 ngày).	8,5 ngày, (trong đó UBND cấp xã 2,5 ngày, Sở Nội vụ 06 ngày).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ - Căn cước công dân, lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (<i>Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được chứng thực từ Căn cước công dân, giấy chứng nhận</i>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p><i>đăng ký kết hôn mà các thông tin trong Căn cước công dân, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i></p> <p>- Đối với đề nghị bổ sung là con liệt sĩ: Giấy khai sinh, trích lục khai sinh, quyết định công nhận việc nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật; lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân; các giấy tờ, tài liệu khác do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2021 <i>(Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao được</i></p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<i>chứng thực từ Giấy khai sinh, trích lục khai sinh mà các thông tin trong Giấy khai sinh, trích lục khai sinh đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố)</i>
10	1.010804	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	17 ngày (trong đó UBND cấp xã 05 ngày, Sở Nội vụ 12 ngày).	8,5 ngày, (trong đó UBND cấp xã 2,5 ngày, Sở Nội vụ 06 ngày).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ - Trường hợp bà mẹ Việt Nam anh hùng được tặng danh hiệu nhưng chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi: Bản sao được chứng thực từ quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” hoặc bản sao được chứng thực từ Bằng “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và giấy báo tử hoặc trích lục khai tử <i>(Không yêu cầu cá nhân</i>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<i>nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là trích lục khai tử mà các thông tin trong trích lục khai tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>
11	1.014359	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	12 ngày (trong đó UBND cấp xã 05 ngày, Sở Nội vụ 07 ngày).	06 ngày, (trong đó UBND cấp xã 2,5 ngày, Sở Nội vụ 3,5 ngày).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c. Thành phần, số lượng hồ sơ - Giấy chứng tử (<i>Không yêu cầu cá nhân nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Giấy chứng tử mà các thông tin trong Giấy chứng tử đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC (02 TTHC)								
1	1.005132	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c) Thành phần hồ sơ: - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giấy tờ chứng minh việc ký quỹ của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 36 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020 (<i>Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ</i>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<i>quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố)</i>
2	1.013727	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập từ 90 ngày trở lên	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c) Thành phần hồ sơ: - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giấy tờ chứng minh việc ký quỹ của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 36 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020 (<i>Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ</i>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<i>quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố)</i>
IV. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG (03 TTHC)								
1	1.000479	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc	13,5 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c. Thành phần, số lượng hồ sơ - Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn bản bằng tiếng nước ngoài

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) (<i>Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố</i>).</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại hoặc cung ứng lao động). Trường hợp văn bản là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật. <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ</i></p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<i>quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>
2	1.000464	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	22 ngày làm việc	11 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c. Thành phần, số lượng hồ sơ + Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) (<i>Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố</i>).</p> <p>+ Văn bản chứng minh thời gian trực tiếp làm chuyên môn hoặc quản lý về cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi đề nghị cấp giấy phép là</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>một trong các loại văn bản sau:</p> <p>(ii) Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại hoặc cung ứng lao động). Trường hợp các văn bản này là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) (Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).
3	1.000448	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	- 27 ngày làm việc đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép.	- 13,5 ngày làm việc đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c. Thành phần, số lượng hồ sơ c.1. Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép hoặc giấy phép bị hư hỏng không còn

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
			- 22 ngày làm việc đối với đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép.	với nơi đã được cấp giấy phép. - 11 ngày làm việc đối với đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ				đầy đủ thông tin trên giấy phép: - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố). c.2. Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp - Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
				thông tin trên giấy phép.				diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật. <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong</i>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p><i>Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i></p> <p>- Văn bản chứng minh thời gian trực tiếp làm chuyên môn hoặc quản lý về cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi đề nghị cấp giấy phép:</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại hoặc cung ứng lao động). Trường hợp văn bản là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật (Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p><i>các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i></p> <p>c.3. Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do giấy phép bị mất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) (Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</p> <p>- Văn bản chứng minh thời gian trực tiếp làm chuyên môn hoặc quản lý về cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>hạn 05 năm liền kể trước khi đề nghị cấp giấy phép:</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại hoặc cung ứng lao động). Trường hợp văn bản là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật (<i>Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố</i>).</p> <p>c.4. Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép</p> <p>- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan đăng ký kinh doanh</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
								<p>noi doanh nghiệp đặt trụ sở chính mới cấp theo quy định của pháp luật. <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i></p>

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI ĐỂ CẮT GIẢM THÀNH PHẦN HỒ SƠ (01 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (01 TTHC)								
1	1.010826	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	- Sở Nội vụ trong thời gian 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu thông tin và có văn bản kèm giấy tờ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 130 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. - Sở Nội vụ trong thời gian 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản sửa đổi, bổ sung thông tin	- Sở Nội vụ trong thời gian 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu thông tin và có văn bản kèm giấy tờ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 130 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. - Sở Nội vụ trong thời gian 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản sửa đổi, bổ sung thông tin	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu.	Không quy định	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ	c.1. Thành phần hồ sơ: Cắt giảm thành phần hồ sơ là “Căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân”

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện (phi địa giới)	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Sau cắt giảm (cắt giảm tối thiểu theo QĐ số 3606)				
			của cơ quan có thẩm quyền, có trách nhiệm ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung thông tin trong hồ sơ người có công.	của cơ quan có thẩm quyền, có trách nhiệm ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung thông tin trong hồ sơ người có công.				